

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	CB001	189357	Nguyễn Thị Mỹ	Ái	28/08/2000	Cà Mau	DH18QTK02	
2	CB002	176551	Hồ Trần Phước	An	06/07/1999	An Giang	DH17XDU01	
3	CB003	176894	Phan Thị Thúy	An	22/12/1999	Vĩnh Long	DH17CNT01	
4	CB004	177825	Cao Hoàng	Ân	15/02/1999	Bến Tre	DH17QTD01	
5	CB005	175894	Lê Yên Thiên	Ân	25/06/1999	Hậu Giang	DH17QTK02	
6	CB006	177678	Trần Thành	Ân	03/02/1999	Đồng Tháp	DH17QTD02	
7	CB007	189820	Bùi Kiều	Anh	04/12/1999	Cà Mau	DH18XET03	
8	CB008	192569	Đào Hồng	Anh	09/06/2001	Vĩnh Long	DH19YKH03	
9	CB009	176651	Đỗ Kỳ	Anh	26/07/1997	Cà Mau	DH17QTK02	
10	CB010	189008	Đỗ Thế	Anh	06/11/2000	Cà Mau	DH18QTK04	
11	CB011	166325	Huỳnh Nhựt	Anh	01/01/1998	Cà Mau	DH16DUO03	
12	CB012	166731	Lê Hồng	Anh	08/07/1998	Cà Mau	DH16KTR01	
13	CB013	188432	Ngô Tấn	Anh	17/09/1999	Đồng Tháp	DH18OTO04	
14	CB014	188405	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	24/05/2000	Kiên Giang	DH18XET03	
15	CB015	191984	Nguyễn Thị Minh	Anh	12/03/2001	Kiên Giang	DH19YKH03	
16	CB016	189966	Phạm Lan	Anh	01/05/2000	Đồng Tháp	DH18QTD03	
17	CB017	189283	Phan Thị Kim	Anh	08/02/2000	Long An	DH18XET02	
18	CB018	176586	Tăng Duy	Anh	29/09/1998	An Giang	DH17KTO01	
19	CB019	177583	Trần Lan	Anh	13/06/1999	Vĩnh Long	DH17DUO05	
20	CB020	177056	Trần Ngọc	Anh	29/12/1999	Vĩnh Long	DH17DUO05	
21	CB021	176478	Trần Phạm Loan	Anh	10/12/1999	Sóc Trăng	DH17QTD02	
22	CB022	177066	Trần Thị Trúc	Anh	29/03/1999	Cần Thơ	DH17DUO03	
23	CB023	190267	Vũ Thị Vân	Anh	07/09/2001	Bà Rịa-Vũng Tàu	DH19DUO01	
24	CB024	165860	Nguyễn Phan Ngọc	Ánh	06/04/1998	Bến Tre	CD16DUO01	
25	CB025	176910	Trương Ngọc	Ánh	20/07/1999	Cần Thơ	DH17XET01	
26	CB026	189012	Dương Hải	Âu	09/02/2000	Cà Mau	DH18QTK04	
27	CB027	180815	Phạm Lê Trường	Bách	16/01/2000	An Giang	DH18XET01	
28	CB028	177380	Tô Văn	Bằng	16/04/1999	Cà Mau	DH17OTO02	
29	CB029	175758	Lê Chí	Bảo	17/05/1998	Cần Thơ	DH17XDU01	
30	CB030	176980	Lê Văn	Bảo	17/12/1997	Cà Mau	DH17QLT01	
31	CB031	180334	Nguyễn Chí	Bảo	29/10/1999	Bạc Liêu	DH18DUO01	
32	CB032	177575	Nguyễn Thế	Bảo	26/02/1999	Cần Thơ	DH17LKT02	
33	CB033	180244	Phạm Gia	Bảo	04/05/2000	Sóc Trăng	DH18OTO01	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
34	CB034	151213	Phạm Nguyễn Gia	Bảo	14/12/1997	Đồng Tháp	DH15KTR01	
35	CB035	178207	Trần Văn	Bảo	14/06/1999	Hậu Giang	DH17XDU01	
36	CB036	1810730	Võ Phi	Bảo	05/02/1999	Vĩnh Long	DH18LUA01	
37	CB037	176704	Nguyễn Ngọc	Bích	26/03/1999	Hậu Giang	DH17DUO06	
38	CB038	176314	Nguyễn Kim Hải	Biên	09/10/1999	Cần Thơ	DH17LUA01	
39	CB039	189894	Nguyễn Thị Mỹ	Bình	20/03/2000	An Giang	DH18XET03	
40	CB040	177907	Trần Ngọc	Bình	28/01/1999	Bạc Liêu	DH17XET01	
41	CB041	177293	Đỗ Mộng	Cầm	29/01/1999	Kiên Giang	DH17DUO03	
42	CB042	180471	Nguyễn Ngọc	Cầm	21/03/2000	An Giang	DH18QTD01	
43	CB043	175702	Nguyễn Thái	Chăm	1999	Cà Mau	DH17XET01	
44	CB044	188227	Trần Bảo	Chân	09/08/2000	Kiên Giang	DH18QTD02	
45	CB045	175869	Triệu Minh	Châu	06/10/1999	Sóc Trăng	DH17QTK02	
46	CB046	188990	Phạm Công	Cường	08/10/2000	Cần Thơ	DH18TCN01	
47	CB047	199288	Phan Trí	Cường	25/05/2001	Đồng Tháp	DH19YKH04	
48	CB048	1810483	Lê Phát	Đại	24/04/2000	Trà Vinh	DH18XET03	
49	CB049	1810753	Nguyễn Phước	Dân	19/12/1999	An Giang	DH18OTO06	
50	CB050	177545	Võ Đoàn Quế	Đan	10/05/1999	Vĩnh Long	DH17DUO05	
51	CB051	180343	Hứa Hải	Đăng	24/01/2000	Cà Mau	DH18OTO01	
52	CB052	176814	Nguyễn Hải	Đăng	15/10/1995	Sóc Trăng	DH17LUA01	
53	CB053	198943	Phạm Đỗ Hải	Đăng	21/08/2001	Cần Thơ	DH19YKH03	
54	CB054	199214	Trần Hữu	Đăng	02/03/2000	Kiên Giang	DH19YKH04	
55	CB055	188434	Trần Khải	Đăng	01/01/2000	Cà Mau	DH18XET02	
56	CB056	176592	Phạm Ngọc	Đăng	10/04/1999	Cần Thơ	DH17XET01	
57	CB057	165642	Ngô Đặng Công	Danh	01/09/1998	Đồng Tháp	DH16KTR01	
58	CB058	176471	Nguyễn Thành	Danh	25/06/1999	Long An	DH17OTO03	
59	CB059	190458	Huỳnh Thị Hồng	Đào	25/04/2001	Long An	DH19QTS01	
60	CB060	189420	Lưu Ngọc	Đào	01/02/2000	An Giang	DH18QTK02	
61	CB061	189990	Nguyễn Thị Ngọc	Đào	18/01/2000	Bạc Liêu	DH18LUA02	
62	CB062	1810339	Đặng Nguyễn Thị Hồng	Đạt	03/11/2000	Kiên Giang	DH18XET03	
63	CB063	191281	Huỳnh Phúc	Đạt	28/01/2001	Sóc Trăng	DH19XET02	
64	CB064	180101	Lưu Thắng	Đạt	28/11/1998	Cần Thơ	DH18CNT01	
65	CB065	180229	Nguyễn Tuấn	Đạt	02/09/2000	Sóc Trăng	DH18LUA01	
66	CB066	188260	Phan Tiến	Đạt	04/09/2000	An Giang	DH18DUO03	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
67	CB067	176135	Bùi Thị	Diễm	09/09/1999	Kiên Giang	DH17QTD01	
68	CB068	199882	Nguyễn Thị Yên	Diên	18/01/2001	An Giang	DH19CNT02	
69	CB069	189503	Dương Ngọc	Diễn	04/10/2000	Kiên Giang	DH18LUA02	
70	CB070	176611	Đào Quang	Diệu	04/12/1999	Vĩnh Long	DH18DUO04	
71	CB071	176811	Lê Thị	Diệu	14/08/1999	Bến Tre	DH17DUO05	
72	CB072	188495	Trần Kim	Định	04/09/2000	Cà Mau	DH18LUA01	
73	CB073	189877	Nguyễn Hải	Đông	03/07/2000	Cần Thơ	DH18XET03	
74	CB074	177574	Phạm Văn	Dữ	10/10/1999	Hậu Giang	DH18TCN01	
75	CB075	1810399	Châu Huỳnh	Đức	24/01/2000	An Giang	DH18QTK04	
76	CB076	166093	Lý Vương Sĩ	Đức	23/11/1998	Sóc Trăng	DH16KTR01	
77	CB077	176721	Ngô Hồng	Đức	11/09/1999	Cần Thơ	DH17OTO01	
78	CB078	199268	Trương Huỳnh	Đức	15/07/2001	Cần Thơ	DH19LUA02	
79	CB079	175839	Trương Ngọc	Đức	14/10/1999	Vĩnh Long	DH17QTK02	
80	CB080	189526	La Thị Mỹ	Dung	01/08/2000	Hậu Giang	DH18QTD03	
81	CB081	180678	Phạm Thị Thu	Dung	17/04/1999	Đồng Tháp	DH18QTD01	
82	CB082	177190	Trương Thị Phương	Dung	26/09/1999	An Giang	DH17LKT02	
83	CB083	176378	Đoàn Văn	Dương	28/01/1999	Kiên Giang	DH17QTK01	
84	CB084	176383	Hà Hải	Đường	25/05/1999	Kiên Giang	DH17DUO06	
85	CB085	188968	Đinh Thúy	Duy	25/08/1999	Cà Mau	DH18XET02	
86	CB086	180771	Huỳnh Phương	Duy	14/02/2000	Cà Mau	DH18QTK02	
87	CB087	188538	Lê Huỳnh Đức	Duy	05/12/2000	Tiền Giang	DH18QTK03	
88	CB088	165550	Lê Nguyễn Thanh	Duy	05/12/1998	p. Hồ Chí Minh	DH16DUO01	
89	CB089	189142	Nguyễn Thảo	Duy	21/12/2000	Cà Mau	DH18LKT02	
90	CB090	188347	Phan Anh	Duy	09/06/2000	Cà Mau	DH18XDU01	
91	CB091	189679	Phan Chúc	Duy	12/12/2000	Cà Mau	DH18QTD03	
92	CB092	188854	Võ Anh	Duy	01/03/2000	Bến Tre	DH18OTO06	
93	CB093	189502	Nguyễn Thị Cẩm	Duyên	25/02/2000	Vĩnh Long	DH18QTK02	
94	CB094	175773	Phạm Văn	Duyệt	20/06/1999	An Giang	DH17OTO04	
95	CB095	1810237	Đinh Thị Hồng	Gấm	09/10/2000	Trà Vinh	DH18XET03	
96	CB096	188452	Nguyễn Thị Hồng	Gấm	07/02/2000	Đồng Tháp	DH18CNT01	
97	CB097	188497	Lai Trịnh Nguyệt	Gia	17/07/2000	Sóc Trăng	DH18DUO04	
98	CB098	176547	Lê Trường	Giang	19/09/1997	Trà Vinh	DH17LKT02	
99	CB099	180124	Lý Hoàng	Giang	19/10/1999	Cà Mau	DH18XET01	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
100	CB100	189713	Nguyễn Hoàng	Giang	05/04/2000	Đồng Tháp	DH18LUA02	
101	CB101	178120	Trần Đoàn Trúc	Giang	04/10/1999	Bến Tre	DH17HAY01	
102	CB102	189059	Trịnh Thị Hà	Giang	04/11/2000	Bến Tre	DH18XET02	
103	CB103	1810002	Cao Huỳnh	Giao	14/03/2000	Cà Mau	DH18XET03	
104	CB104	1810594	Hà Thị Huỳnh	Giao	10/03/2000	Đồng Tháp	DH18XET03	
105	CB105	199063	HỒ THỊ NGỌC	GIÀU	27/06/2001	Tiền Giang	DH19QTK07	
106	CB106	177996	Huỳnh Ngọc	Hải	01/01/1999	Sóc Trăng	DH17LKT01	
107	CB107	189717	Hồ Hoàng	Hải	04/08/1999	Bến Tre	DH18XET03	
108	CB108	189458	Lê Nguyễn Ngọc	Hân	22/02/2000	Vĩnh Long	DH18QTD03	
109	CB109	1810749	Nguyễn Thanh	Hân	04/10/2000	Cà Mau	DH18OTO01	
110	CB110	189766	Võ Thị Ngọc	Hân	08/05/2000	Vĩnh Long	DH18QTD03	
111	CB111	191485	Nguyễn Thúy	Hằng	09/06/1999	Vĩnh Long	DH19QTD03	
112	CB112	1810147	Phan Bích	Hạnh	10/04/1997	Cà Mau	DH18KTO02	
113	CB113	180238	Điền Anh	Hào	15/10/2000	Sóc Trăng	DH18OTO01	
114	CB114	189071	Hồ Nhật	Hào	17/12/2000	Cà Mau	18CKO-TT	
115	CB115	177753	Nguyễn Chí	Hào	25/11/1998	Cần Thơ	DH17LUA01	
116	CB116	188766	Nguyễn Nhựt	Hào	25/08/2000	Bạc Liêu	DH18TCN01	
117	CB117	188934	Phan Anh	Hào	21/05/2000	Cần Thơ	DH18CNT01	
118	CB118	189076	Trần Thanh	Hào	01/01/2000	Cà Mau	DH18KTO02	
119	CB119	180825	Lại Hoàng Vĩnh	Hào	08/10/2000	Cần Thơ	DH18TCN01	
120	CB120	189231	Đào Thị	Hiền	09/01/2000	Kiên Giang	DH18LUA02	
121	CB121	150860	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	13/03/1997	Cần Thơ	DH16LKT01	
122	CB122	151381	Thị Văn	Hiền	17/04/1997	Cần Thơ	DH15CNT01	
123	CB123	180438	Trần Vinh	Hiền	16/08/2000	Vĩnh Long	DH18XET01	
124	CB124	1810602	Nguyễn Trọng	Hiếu	13/10/2000	Cà Mau	DH18QTD02	
125	CB125	192555	Nguyễn Trung	Hiếu	21/04/2001	An Giang	DH19KTO02	
126	CB126	190462	Phan Trung	Hiếu	09/02/2001	Bạc Liêu	DH19XET01	
127	CB127	166485	Trần Trung	Hiếu	21/04/1998	Cần Thơ	DH16KTR01	
128	CB128	176533	Võ Chí	Hiếu	03/11/1999	Cần Thơ	DH17DUO02	
129	CB129	166724	Vũ Minh	Hiếu	03/06/1998	Kiên Giang	DH16DUO05	
130	CB130	177614	Huỳnh Sùm	Hó	20/09/1999	Hậu Giang	DH17OTO02	
131	CB131	189195	Võ Thị Huỳnh	Hoa	11/04/2000	Vĩnh Long	DH18QTK04	
132	CB132	1810404	Nguyễn Văn	Hoàng	26/11/2000	Cần Thơ	DH18QTK03	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
133	CB133	180566	Nguyễn Văn	Hội	10/10/2000	An Giang	DH18QTD01	
134	CB134	191190	Nguyễn Phan Thúy	Hồng	10/05/2001	Hậu Giang	DH19YKH02	
135	CB135	166873	Huỳnh Thanh	Hộp	20/02/1998	Trà Vinh	DH16DUO01	
136	CB136	1810408	Tô Đông	Hực	28/06/2000	Cà Mau	DH18QTK04	
137	CB137	188160	Nguyễn Thanh	Hùng	29/11/1999	Kiên Giang	DH18OTO03	
138	CB138	177589	Nguyễn Phúc	Hưng	10/05/1996	Vĩnh Long	DH17TCN01	
139	CB139	176582	Nguyễn Ngọc	Hương	17/03/1999	Hậu Giang	DH17KTO01	
140	CB140	199446	Phạm Thị Diễm	Hương	29/12/2000	Tiền Giang	DH19XET02	
141	CB141	189794	Đỗ Hoàng	Huy	24/01/2000	Kiên Giang	DH18XET03	
142	CB142	180104	Nguyễn Đăng	Huy	18/08/2000	Cần Thơ	DH18LKT01	
143	CB143	180213	Nguyễn Quốc Quang	Huy	25/01/2000	An Giang	DH18TCN01	
144	CB144	166532	Phạm Hoàng	Huy	24/04/1998	Cần Thơ	DH16XDU01	
145	CB145	180589	Phạm Huỳnh Việt	Huy	21/07/2000	Vĩnh Long	DH18LUA01	
146	CB146	188945	Trần Lê Gia	Huy	07/08/1999	Trà Vinh	DH18OTO06	
147	CB147	180367	Cao Cẩm	Huyền	06/11/2000	An Giang	DH18XET01	
148	CB148	180926	Đinh Ngọc	Huyền	23/09/1999	Bạc Liêu	DH18XET02	
149	CB149	191060	Huỳnh Thị Mỹ	Huyền	29/12/2001	Vĩnh Long	DH19YKH02	
150	CB150	177593	Lê Thị Mỹ	Huyền	07/07/1999	An Giang	DH17LUA02	
151	CB151	180621	Nguyễn Như	Huyền	03/05/2000	Cà Mau	DH18DUO04	
152	CB152	178233	Trương Hoàng	Huỳnh	08/12/1999	Bạc Liêu	DH17KTR01	
153	CB153	189312	Nguyễn Thị	Inh	16/02/2000	Cà Mau	DH18QTK02	
154	CB154	176707	Nguyễn Minh	Kha	15/12/1999	Cà Mau	DH17KTR01	
155	CB155	188853	Phan Văn	Kha	26/02/1999	Cà Mau	DH18QTD02	
156	CB156	188292	Huỳnh Vũ	Khang	20/09/2000	Trà Vinh	DH18QTK03	
157	CB157	175764	Nguyễn An	Khang	22/06/1999	Vĩnh Long	DH17LUA01	
158	CB158	166698	Nguyễn Hoàng	Khang	10/11/1998	An Giang	DH16KTR01	
159	CB159	188820	Nguyễn Thanh	Khang	11/06/2000	Kiên Giang	DH18QTK04	
160	CB160	192403	Tô Hồ An	Khang	04/10/2001	Tiền Giang	DH19YKH03	
161	CB161	177457	Tô Hoàng	Khang	26/06/1999	Sóc Trăng	DH17QTD01	
162	CB162	199106	Trần Duy	Khang	24/05/2001	Cà Mau	DH19YKH04	
163	CB163	180257	Trần Thành	Khang	26/03/2000	Bến Tre	DH18XET01	
164	CB164	177060	Trần Trí	Khang	23/11/1999	Tiền Giang	DH17LUA01	
165	CB165	1810419	Nguyễn Quốc	Khánh	03/01/2000	Cà Mau	DH18OTO01	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
166	CB166	188998	Nguyễn Quốc	Khánh	02/09/2000	Kiên Giang	DH18OTO06	
167	CB167	175689	Nguyễn Quốc	Khánh	02/09/1999	Hậu Giang	DH17DUO05	
168	CB168	1810481	Nguyễn	Khiêm	17/04/2000	Trà Vinh	DH18DUO02	
169	CB169	188119	Huỳnh Đăng	Khoa	14/10/2000	Sóc Trăng	DH18TCN01	
170	CB170	178145	Lê Đăng	Khoa	03/02/1999	Cần Thơ	DH17KTO01	
171	CB171	180303	Mai Nguyễn Đăng	Khoa	20/09/1999	Bạc Liêu	DH18XET01	
172	CB172	150929	Nguyễn Lê Anh	Khoa	11/11/1997	Cần Thơ	DH15DUO02	
173	CB173	188694	Trần Lê Đăng	Khoa	03/07/1998	Sóc Trăng	DH18QTK03	
174	CB174	166123	Trương Đăng	Khoa	18/04/1997	Cần Thơ	DH17XDU01	
175	CB175	177482	Hồ Đình	Khôi	17/06/1999	Bến Tre	DH17HAY01	
176	CB176	189291	Nguyễn Nguyễn	Khôi	22/05/1999	Cần Thơ	DH18QTK02	
177	CB177	180910	Huỳnh Chí	Khôn	19/10/2000	Cà Mau	DH18LUA01	
178	CB178	189899	Trần Hoàng	Khương	11/03/2000	Hậu Giang	DH18LUA01	
179	CB179	166761	Võ Mạnh	Khương	08/08/1997	Hậu Giang	CD16DUO01	
180	CB180	180352	Lê Trung	Kiên	01/01/2000	Hậu Giang	DH18QTK01	
181	CB181	188481	Thái Trung	Kiên	29/11/1998	Cà Mau	DH18XET02	
182	CB182	189081	Nguyễn Anh	Kiệt	29/07/2000	Kiên Giang	DH18OTO06	
183	CB183	188956	Trần Quốc	Kiệt	19/01/2000	Bạc Liêu	DH18QTK04	
184	CB184	189660	Trang Diễm	Kiều	02/03/2000	Cà Mau	DH18QTK02	
185	CB185	177428	Lê Ngọc Bảo	Kím	30/05/1999	Sóc Trăng	DH17QTD01	
186	CB186	165661	Tô Ngọc	Lam	18/04/1998	Hậu Giang	DH16KTR01	
187	CB187	1810001	Võ Kiều	Lam	28/08/2000	Cà Mau	DH18XET03	
188	CB188	177466	Võ Thị Phương	Lam	04/05/1999	Kiên Giang	DH17DUO03	
189	CB189	176656	Trần	Lâm	04/04/1999	Cà Mau	DH17KTO01	
190	CB190	180845	Trần	Lâm	29/04/2000	Cà Mau	DH18XET01	
191	CB191	177297	Nguyễn Tiến	Lên	28/08/1999	Hậu Giang	DH17QTK01	
192	CB192	175850	Lâm Chúc	Li	30/01/1999	Hậu Giang	DH17DUO06	
193	CB193	188281	Huỳnh Thanh	Liêm	29/09/2000	Kiên Giang	DH18OTO04	
194	CB194	175866	Nguyễn Sĩ	Liêm	11/09/1999	Bạc Liêu	DH17XDU01	
195	CB195	177415	Tô Ngọc	Liên	09/07/1999		DH17QTK02	
196	CB196	166553	Đăng	Liên	01/10/1998	Cà Mau	DH16DUO03	
197	CB197	180661	Hồ Nhựt	Linh	05/09/2000	Kiên Giang	DH18DUO04	
198	CB198	1810550	Hồ Yến	Linh	25/09/2000	Cà Mau	DH18YKH01	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
199	CB199	189159	Lê Chí	Linh	02/11/2000	Hậu Giang	DH18QTK04	
200	CB200	189616	Lưu Huỳnh	Linh	04/02/2000	Long An	DH18YKH02	
201	CB201	188921	Nguyễn Nhựt	Linh	03/07/2000	Cà Mau	DH18TCN01	
202	CB202	180858	Nguyễn Thị Khánh	Linh	14/05/2000	Hậu Giang	DH18QTK02	
203	CB203	176976	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	24/12/1999	Cần Thơ	DH17CNT01	
204	CB204	175621	Nguyễn Vũ	Linh	25/09/1998	Đồng Tháp	DH17XDU01	
205	CB205	180700	Phạm Thị Mỹ	Linh	20/10/2000	Vĩnh Long	DH18QTD01	
206	CB206	1810388	Trần Chí	Linh	22/11/1999	Sóc Trăng	DH18OTO01	
207	CB207	166334	Trần Mỹ	Linh	07/03/1998	Cà Mau	DH16DUO03	
208	CB208	178136	Trần Thị Chúc	Linh	24/06/1999	Kiên Giang	DH17LKT01	
209	CB209	176036	Triệu Thị Yến	Linh	06/03/1999	Sóc Trăng	DH17QTK02	
210	CB210	176885	Trịnh Duy	Linh	21/11/1999	Cà Mau	DH17CNT01	
211	CB211	180539	Võ Bùi Cẩm	Linh	29/09/2000	An Giang	DH18TCN01	
212	CB212	176810	Quách Ngọc Bảo	Loan	01/11/1999	Tiền Giang	DH17DUO05	
213	CB213	188612	Trần Thị Bích	Loan	07/09/2000	Kiên Giang	DH18QTD02	
214	CB214	166435	Chung Phước	Lộc	07/01/1998	Tiền Giang	DH16TCN01	
215	CB215	1810214	Đoàn Thành	Long	23/11/2000	Cần Thơ	DH18OTO01	
216	CB216	189276	Huỳnh Nhật	Long	26/09/2000	Cà Mau	DH18QTK02	
217	CB217	177869	Lê Hoàng	Luân	22/05/1999	Sóc Trăng	DH17LUA01	
218	CB218	178269	Nguyễn Hoàng	Luân	22/09/1998	Bến Tre	DH17XDU01	
219	CB219	177997	Võ Văn	Luân	02/11/1999	Cà Mau	DH17QTD01	
220	CB220	180454	Nguyễn Danh	Lược	30/04/2000	Kiên Giang	DH18QTD01	
221	CB221	190194	Dương Trung	Lương	28/10/2001	Kiên Giang	DH19QTK01	
222	CB222	175849	Huỳnh Thị Như	Luyến	04/02/1999	Trà Vinh	DH17DUO06	
223	CB223	188579	Võ Thị	Luyến	24/08/2000	Bạc Liêu	DH18LUA02	
224	CB224	176969	Văn Công	Lý	19/05/1999	Cà Mau	DH17LKT02	
225	CB225	1810100	Cao Thị Hiền	Mai	12/08/1999	Tây Ninh	DH18XET03	
226	CB226	177940	Nguyễn Thị Hoàng	Mai	02/03/1997	Sóc Trăng	DH17LUA01	
227	CB227	192330	Nguyễn Xuân	Mai	09/09/2001	Bến Tre	DH19YKH03	
228	CB228	176408	Lương Kim	Mãi	26/11/1999	Hậu Giang	DH17OTO01	
229	CB229	177554	Nguyễn Minh	Mẫn	07/07/1999	Bạc Liêu	DH17OTO01	
230	CB230	190278	Trần Minh	Mẫn	13/12/2001	Vĩnh Long	DH19QTK01	
231	CB231	189784	Nguyễn Thị Hồng	Mận	04/05/2000	Kiên Giang	DH18XET03	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
232	CB232	189476	Đặng Trần Duy	Mạnh	11/07/1995	Vĩnh Long	DH18XET03	
233	CB233	180842	Phan Thị Hòa	Mi	16/06/2000	Kiên Giang	DH18LUA01	
234	CB234	175936	Nguyễn Hồng	Miêng	16/10/1999	Kiên Giang	DH17XDU01	
235	CB235	176774	Hà Thị Tuyết	Minh	16/08/1999	Tiền Giang	DH17QTK01	
236	CB236	150872	Huỳnh Công	Minh	26/09/1997	An Giang	DH15KTR01	
237	CB237	188207	Nguyễn Tuyết	Minh	03/06/2000	Bạc Liêu	DH18XET02	
238	CB238	177627	Phạm Nhật	Minh	12/09/1999	Đồng Tháp	DH17QLT01	
239	CB239	176837	Dương Trà	My	08/03/1998	Cà Mau	DH17QTD01	
240	CB240	165720	Lê Thị Trà	My	02/09/1998	Trà Vinh	DH16DUO03	
241	CB241	1810586	Nguyễn Thị	My	13/10/2000	Kiên Giang	DH18XET02	
242	CB242	177506	Nguyễn Thị Diễm	My	03/10/1999	Cà Mau	DH17DUO05	
243	CB243	189393	Thân Thị Diễm	My	25/03/2000	Bến Tre	DH18QTK01	
244	CB244	176925	Trần Diễm	My	16/07/1999	Cà Mau	DH17LUA02	
245	CB245	188606	Trần Thảo	My	21/03/2000	Cà Mau	DH18XET02	
246	CB246	180608	Phạm Thái	Mỹ	04/06/2000	Cà Mau	DH18QTD01	
247	CB247	1421415141	Phan Văn	Mỹ	30/11/1996	Cần Thơ	DH17LKT01	
248	CB248	177625	Trần Thái Nhị	Mỹ	07/12/1999	Sóc Trăng	DH17QTK02	
249	CB249	189465	Dương Như	My	28/08/2000	Cà Mau	DH18QTK02	
250	CB250	177474	Nguyễn Tảo	Nam	02/04/1998	Cà Mau	DH17XDU01	
251	CB251	177937	Trần Hoài	Nam	29/09/1999	Bạc Liêu	DH17XET02	
252	CB252	188974	Trần Minh	Nam	15/09/2000	Kiên Giang	DH18OTO06	
253	CB253	177618	Huỳnh Nguyễn Kim	Ngân	11/10/1999	Vĩnh Long	DH17LUA02	
254	CB254	188456	Lê Thị Thu	Ngân	21/05/2000	An Giang	DH18QTD02	
255	CB255	177366	Phan Thị Thu	Ngân	08/10/1999	Đồng Tháp	DH17KTO01	
256	CB256	190600	Trần Thị Thanh	Ngân	25/05/2001		DH19XET01	
257	CB257	188241	Nguyễn Hồng	Nghi	16/05/2000	Cà Mau	DH18QTK02	
258	CB258	175870	Phạm Minh	Nghi	12/03/1999	Cần Thơ	DH17KTO01	
259	CB259	1810675	Trương Hữu	Nghị	16/11/2000	Hậu Giang	DH18QTK04	
260	CB260	188216	Đặng Hữu	Nghĩa	01/01/1999	Cà Mau	DH18LUA01	
261	CB261	177906	Lê Trọng	Nghĩa	20/05/1998	Cà Mau	DH17QLT01	
262	CB262	176166	Lưu Trọng	Nghĩa	17/09/1999	Đồng Tháp	DH17XET02	
263	CB263	177692	Nguyễn Trung	Nghĩa	08/05/1999	An Giang	DH18LUA02	
264	CB264	180733	Cao Như	Ngọc	12/11/2000	Bạc Liêu	DH18DUO04	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
265	CB265	150928	Dương Nguyễn Bảo	Ngọc	05/05/1997	An Giang	DH15DUO02	
266	CB266	188374	Hồng Nguyễn Bích	Ngọc	29/05/2000	Sóc Trăng	DH18KTO01	
267	CB267	189598	Nguyễn Kim	Ngọc	14/09/2000	Đồng Tháp	DH18QTD03	
268	CB268	189625	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	09/03/2000	Trà Vinh	DH18YKH02	
269	CB269	180828	Quách Bích	Ngọc	23/05/1998	Cà Mau	18QTK-TT	
270	CB270	180704	Tạ Bội	Ngọc	29/04/2000	Sóc Trăng	DH18DUO04	
271	CB271	176917	Danh Hoàng	Nguyên	18/03/1999	Kiên Giang	DH17QTD01	
272	CB272	180111	Nguyễn Thị Thùy	Nguyên	07/10/2000	Cà Mau	DH18XET01	
273	CB273	180849	Phan Thị Thảo	Nguyên	16/02/1999	Cà Mau	DH18KTO01	
274	CB274	166872	Trần Văn	Nguyên	08/05/1998	Cần Thơ	DH16XDU01	
275	CB275	188725	Nguyễn Chí	Nhã	19/05/2000	Trà Vinh	DH18QTD02	
276	CB276	191843	Trần Thanh	Nhã	16/10/2001	Cà Mau	DH19YKH02	
277	CB277	188698	Bùi Lê Thiện	Nhân	03/03/2000	Bến Tre	18CKO-TT	
278	CB278	177201	Đỗ Cẩm	Nhân	25/10/1998	Cà Mau	DH17QTK01	
279	CB279	189171	Hồ Thanh	Nhân	17/10/2000	Kiên Giang	DH18LUA02	
280	CB280	188768	Huỳnh Văn	Nhân	11/04/2000	Bến Tre	DH18XDU01	
281	CB281	165654	Nguyễn Văn	Nhân	25/01/1996	Cần Thơ	DH16QHC01	
282	CB282	176345	Nguyễn Võ Hoàng	Nhân	22/09/1999	Đồng Tháp	DH17XDU01	
283	CB283	155150	Trần Lâm Trương Mỹ	Nhân	14/07/1997	An Giang	DH16DUO02	
284	CB284	177982	Trần Minh	Nhật	21/12/1999	Cà Mau	DH17QTD01	
285	CB285	1810026	Dương Thị Yến	Nhi	08/09/2000	Trà Vinh	DH18XET03	
286	CB286	166776	Huỳnh Thị	Nhi	15/08/1998	Cà Mau	DH16DUO02	
287	CB287	176909	Huỳnh Thị Yến	Nhi	20/04/1999	Cà Mau	DH17CNT01	
288	CB288	188107	Lê Thị Tuyết	Nhi	29/09/2000	Bến Tre	DH18XET02	
289	CB289	1810126	Lê Thị Yến	Nhi	02/02/2000	Cà Mau	DH18XET03	
290	CB290	178101	Nguyễn Dương Yến	Nhi	10/02/1999	Hậu Giang	DH17QTK02	
291	CB291	189869	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	04/12/2000	Trà Vinh	DH18XET03	
292	CB292	177835	Nguyễn Thị Thiện	Nhi	09/09/1999	Tiền Giang	DH17QTK01	
293	CB293	188536	Nguyễn Thị Yến	Nhi	15/09/2000	Kiên Giang	DH18QTK03	
294	CB294	1810430	Nguyễn Thị Yến	Nhi	09/09/2000	An Giang	DH18XET03	
295	CB295	189959	Quách Tú	Nhi	12/08/2000	Bạc Liêu	DH18XET03	
296	CB296	180687	Quách Yến	Nhi	11/09/1999	Bạc Liêu	DH18QTK02	
297	CB297	176666	Trần Ngọc	Nhi	14/11/1999	Cần Thơ	DH17KTO01	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
298	CB298	198994	Dương Thị Quỳnh	Như	19/03/2001	An Giang	DH19LUA02	
299	CB299	180242	Lê Huỳnh	Như	03/06/2000	Cà Mau	DH18LUA01	
300	CB300	189768	Lê Thị Huỳnh	Như	06/08/2000	An Giang	DH18LKT02	
301	CB301	189191	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	09/06/2000	Bến Tre	DH18XET02	
302	CB302	189501	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	11/04/2000	Kiên Giang	DH18QTD03	
303	CB303	1810279	Phan Huỳnh	Như	16/12/1995	Cà Mau	DH18LKT02	
304	CB304	180638	Trần Bích	Như	16/02/2000	Cà Mau	DH18XET02	
305	CB305	189651	Võ Thị Huỳnh	Như	20/06/2000	Đồng Tháp	DH18QTD03	
306	CB306	180505	Hồ Kim	Nhung	29/11/2000	Kiên Giang	DH18QTD01	
307	CB307	190443	Tiêu Mỹ	Nhung	08/09/2000	Cà Mau	DH19QTK02	
308	CB308	1810561	Neáng	Nich	10/11/2000	An Giang	DH18KTO02	
309	CB309	191392	Phạm Hoài	Ninh	23/11/2001	Kiên Giang	DH19YKH02	
310	CB310	177081	Trần Kiều	Nương	16/03/1999	Cà Mau	DH17QTK01	
311	CB311	189839	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	02/01/2000	Tiền Giang	DH18LKT02	
312	CB312	177887	Thạch Thị Kiều	Oanh	17/01/1999	Sóc Trăng	DH17QTK01	
313	CB313	176959	Tiêu Chí	Phải	01/01/1998	Cà Mau	DH17OTO02	
314	CB314	188550	Dương Tấn	Phát	21/10/2000	An Giang	DH18XET02	
315	CB315	180136	Trương Tấn	Phát	16/03/2000	Cần Thơ	DH18OTO01	
316	CB316	190289	Lê Thanh	Phong	10/04/2001	Đồng Tháp	DH19QTK01	
317	CB317	189471	Mai Hữu	Phong	23/11/2000	Đồng Tháp	DH18YKH01	
318	CB318	176642	Trần Ngô Duy	Phong	12/02/1999	Tiền Giang	DH17QLT01	
319	CB319	180228	Võ Thanh	Phong	23/05/2000	Kiên Giang	DH18OTO01	
320	CB320	1421304718	Nguyễn Lâm Thanh	Phú	03/07/1996	Bạc Liêu	DH14KTR01	
321	CB321	150611	Chung Tự	Phúc	18/02/1993	Kiên Giang	DH15XDU01	
322	CB322	176420	Huỳnh Hoàng	Phúc	15/01/1997		DH17OTO01	
323	CB323	180713	Nguyễn Thái	Phúc	24/04/1993	Cà Mau	DH18XET01	
324	CB324	180193	Phan Hoàng Như	Phúc	12/08/2000	Cần Thơ	DH18KTO01	
325	CB325	166894	Trần	Phúc	13/10/1996	Cà Mau	DH17DUO01	
326	CB326	199845	Lý Mỹ	Phụng	21/05/2001	Cần Thơ	DH19KTO03	
327	CB327	180851	Lê Hoàng	Phước	15/04/2000	Trà Vinh	DH18QTD01	
328	CB328	177645	Bùi Thị Diễm	Phương	04/02/1999	An Giang	DH17TCN01	
329	CB329	199747	Nguyễn Thị Quế	Phương	10/04/2001	Đồng Tháp	DH19YKH03	
330	CB330	1810701	Quách Diễm	Phương	16/11/1995	Cà Mau	DH18XET03	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
331	CB331	190151	Cao Đình	Quý	02/03/2001	Cà Mau	DH19XET01	
332	CB332	189042	Nguyễn Phú	Quý	17/10/2000	Bến Tre	DH18OTO06	
333	CB333	176794	Nguyễn Phú	Quý	28/04/1999	An Giang	DH17QTD02	
334	CB334	178114	Trịnh Bé	Quyên	06/01/1999	Cà Mau	DH17XET02	
335	CB335	178220	Trương Thúy	Quyên	13/08/1999	Cà Mau	DH17DUO05	
336	CB336	189543	Ngô Thị Thúy	Quỳnh	17/12/2000	An Giang	DH18CNT02	
337	CB337	177226	Chi Kóch Cha	Ra	08/03/1998	An Giang	DH17DUO06	
338	CB338	189857	Đào Quý	Sang	29/09/2000	Vĩnh Long	DH18LUA01	
339	CB339	177376	Nguyễn Phước	Sang	06/06/1999	Sóc Trăng	DH17DUO05	
340	CB340	191105	Nguyễn Hoàng	Sơn	01/01/2001	Kiên Giang	DH19YKH02	
341	CB341	1910050	Phan Hoàng	Sơn	10/01/2001	An Giang	DH19YKH02	
342	CB342	1810014	Võ Thiếu	Tá	11/08/2000	An Giang	DH18LUA01	
343	CB343	180770	Huỳnh Tấn	Tài	05/09/2000	Vĩnh Long	DH18QTD01	
344	CB344	1810355	Nguyễn Thành	Tài	04/01/2000	Trà Vinh	DH18XET03	
345	CB345	165611	Trần Quốc	Tài	19/05/1998	Sóc Trăng	DH16QLD01	
346	CB346	177104	Lý Thanh	Tâm	19/09/1999	Bến Tre	DH17DUO03	
347	CB347	176675	Nguyễn Lê Mỹ	Tâm	10/08/1999	Kiên Giang	DH17XET01	
348	CB348	177628	Nguyễn Thị Nguyệt	Tâm	04/05/1999	Sóc Trăng	DH17QTK02	
349	CB349	199813	Cao Nguyễn Duy	Tân	04/01/2000	Sóc Trăng	DH19QTD05	
350	CB350	189026	Trần Thế Minh	Tân	10/03/1999	Vĩnh Long	DH18OTO06	
351	CB351	177747	Đặng Thị Phương	Tha	07/04/1998	Hồ Chí Minh	DH17DUO02	
352	CB352	1810453	Lê Dương	Thạch	29/05/2000	Hậu Giang	DH18OTO01	
353	CB353	188722	Lê Văn	Thạch	12/04/2000	Cà Mau	DH18OTO05	
354	CB354	189473	Lê Văn	Thái	29/03/2000	An Giang	DH18OTO05	
355	CB355	176483	Nguyễn Văn	Thái	18/05/1999	Hậu Giang	DH17OTO04	
356	CB356	177062	Nguyễn Xuân	Thái	03/04/1999	Đồng Tháp	DH17LKT01	
357	CB357	189359	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	07/05/2000	Đồng Tháp	DH18KTO02	
358	CB358	177176	Hà Thường	Thắng	01/01/1999	Đồng Tháp	DH17HAY01	
359	CB359	1910110	Nguyễn Quốc	Thắng	07/10/2001		DH19XDU01	
360	CB360	189505	Nguyễn Thanh	Thắng	28/01/2000	An Giang	DH18OTO05	
361	CB361	176693	Việt Quốc	Thắng	29/11/1999	Kiên Giang	DH17DUO02	
362	CB362	1810401	Dương Việt	Thanh	14/04/1981	Cần Thơ	DH18QLT01	
363	CB363	189408	La Thị Phương	Thanh	12/10/2000	Bến Tre	DH18QTK02	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
364	CB364	178332	Nguyễn Lê Phương	Thanh	29/08/1999	Vĩnh Long	DH17TCN01	
365	CB365	191094	Phan Duy	Thanh	07/04/2001	Cà Mau	DH19OTO04	
366	CB366	189929	Lê	Thành	10/01/2000	Đồng Tháp	DH18DUO02	
367	CB367	177840	Phạm Đăng Tấn	Thành	26/03/1999	Long An	DH17LUA01	
368	CB368	1810091	Đặng Thị Bích	Thảo	08/04/2000	Cà Mau	DH18XET03	
369	CB369	166430	Ngô Trần Thanh	Thảo	27/11/1998	Vĩnh Long	DH16DUO03	
370	CB370	166743	Nguyễn Duy	Thảo	01/07/1995	Cần Thơ	CD16DUO01	
371	CB371	199035	Nguyễn Như	Thảo	20/10/2000	Cà Mau	DH19LUA02	
372	CB372	176907	Phạm Thị Thanh	Thảo	05/12/1999	Cần Thơ	DH17KTO01	
373	CB373	199377	Hồ Phú	Thế	15/12/2001	Cà Mau	DH19OTO09	
374	CB374	199821	Lê Thị Kim	Thị	30/05/2001	An Giang	DH19QTK02	
375	CB375	189880	Nguyễn Hoàng	Thị	29/11/2000	Tiền Giang	DH18TCN01	
376	CB376	192476	Dương Hồ Minh	Thiện	27/05/2000	Vĩnh Long	DH19YKH03	
377	CB377	189172	Nguyễn Phước	Thiện	06/05/2000	Sóc Trăng	DH18OTO05	
378	CB378	180253	Trần Ngọc	Thiện	20/08/2000	Cần Thơ	DH18TCN01	
379	CB379	151405	Nguyễn Bá Trường	Thịnh	04/01/1997	Vĩnh Long	DH15QHC01	
380	CB380	192477	Nguyễn Ngọc	Thịnh	17/11/2001	Sóc Trăng	DH19KTO02	
381	CB381	176739	Nguyễn Trường	Thịnh	29/06/1999	Hậu Giang	DH17QTD02	
382	CB382	180582	Phạm Xuân	Thịnh	14/09/2000	Bến Tre	DH18LUA01	
383	CB383	177585	Trần Quốc	Thịnh	13/04/1999	Sóc Trăng	DH17OTO01	
384	CB384	180927	Dương Phú	Thơ	29/05/1998	Cần Thơ	DH18QTD02	
385	CB385	188963	Nguyễn Bảo	Thoại	02/06/2000	Sóc Trăng	DH18OTO06	
386	CB386	188514	Ngô Hữu	Thông	12/11/2000	Hậu Giang	DH18QTK03	
387	CB387	176182	Nguyễn Phú	Thông	10/02/1999	Cần Thơ	DH17OTO03	
388	CB388	175649	Nguyễn Thị	Thu	01/01/1999	Cà Mau	DH17HAY01	
389	CB389	180527	Phạm Thị Cẩm	Thu	22/02/2000	Tiền Giang	DH18DUO04	
390	CB390	189633	Huỳnh Thị Anh	Thư	30/04/2000	Sóc Trăng	DH18XET03	
391	CB391	189254	Lê Anh	Thư	03/03/2000	Vĩnh Long	DH18CNT02	
392	CB392	189193	Lê Hà Minh	Thư	09/11/2000	Cần Thơ	DH19DUO02	
393	CB393	189581	Lê Huỳnh Trung	Thư	03/06/2000	Bạc Liêu	DH18KTO02	
394	CB394	176878	Lý Minh	Thư	15/02/1999	Cà Mau	DH17QTD02	
395	CB395	177016	Nghiêm Thị Minh	Thư	15/10/1999	Vĩnh Long	DH17QTK02	
396	CB396	175998	Ngô Anh	Thư	10/03/1999	Kiên Giang	DH17DUO05	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
397	CB397	189173	Nguyễn Thị Anh	Thư	01/01/2000	Đồng Tháp	DH18OTO05	
398	CB398	1810334	Nguyễn Thị Anh	Thư	05/09/2000	Cà Mau	DH18XET03	
399	CB399	176986	Nguyễn Thị Ngọc	Thư	10/09/1999	Hậu Giang	DH17QTK01	
400	CB400	188429	Nguyễn Trần Anh	Thư	29/08/2000	Cần Thơ	DH18QTD02	
401	CB401	188681	Phan Thị Anh	Thư	21/09/2000	Tiền Giang	DH18OTO05	
402	CB402	1810700	Phù Thị Anh	Thư	19/11/1998	Cà Mau	DH18XET03	
403	CB403	176487	Trương Anh	Thư	20/10/1999	Cà Mau	DH17QTK02	
404	CB404	189181	Võ Thị Anh	Thư	25/04/2000	Đồng Tháp	DH18QTD03	
405	CB405	177934	Lê Hữu	Thuần	24/09/1999	Vĩnh Long	DH18LKT02	
406	CB406	188391	Lê Thị Mỹ	Thuận	25/09/2000	Hậu Giang	DH18QTK03	
407	CB407	177004	Mai Nguyễn Minh	Thuận	24/09/1999	Bến Tre	DH17LKT01	
408	CB408	189545	Nguyễn Trí	Thức	08/10/2000	Cà Mau	DH18CNT02	
409	CB409	180617	Lê Ngô Hoài	Thương	05/05/2000	Kiên Giang	DH18DUO04	
410	CB410	189027	Trần Thị Hoài	Thương	19/12/2000	Trà Vinh	DH18CNT02	
411	CB411	189235	Huỳnh Văn	Thường	21/11/1999	Cà Mau	DH18TCN01	
412	CB412	176613	Huỳnh Diễm	Thúy	16/09/1999	Cà Mau	DH17XET02	
413	CB413	191896	La Minh	Thùy	17/08/2001	Bến Tre	DH19YKH02	
414	CB414	177311	Phan Thiện Huyền	Thy	24/11/1999	Bạc Liêu	DH17XET02	
415	CB415	176677	Hồng Thị Mỹ	Tiên	07/07/1999	Vĩnh Long	DH17KTO01	
416	CB416	188455	Lê Bùi Thủy	Tiên	21/12/2000	An Giang	DH18QTK03	
417	CB417	188393	Lương Thị Cẩm	Tiên	05/02/2000	Kiên Giang	DH18XET02	
418	CB418	176444	Trần Thị Cẩm	Tiên	01/06/1999	Sóc Trăng	DH17QTK02	
419	CB419	151350	Trần Thị Thủy	Tiên	10/03/1997	Kiên Giang	DH15DUO05	
420	CB420	190364	Trương Thị Cẩm	Tiên	03/03/2001	Sóc Trăng	DH19QTD01	
421	CB421	190211	Võ Thị Cẩm	Tiên	24/04/2001	Đồng Tháp	DH19KTO01	
422	CB422	180871	Dương Minh	Tiến	11/03/2000	Cần Thơ	DH18LUA01	
423	CB423	165935	Nguyễn Trọng	Tín	02/09/1998	Cần Thơ	DH17QTK01	
424	CB424	189883	Dương Công	Tính	21/04/2000	An Giang	DH18QTD03	
425	CB425	177320	Lê Trung	Tính	24/05/1999	Đồng Tháp	DH17QTD01	
426	CB426	177455	Võ Văn	Tính	17/07/1988	Cần Thơ	DH17LUA02	
427	CB427	188427	Lê Hữu	Tính	12/10/2000	Cà Mau	DH18QTK03	
428	CB428	191323	Nguyễn Thanh	Toàn	15/01/2001	Cần Thơ	DH19OTO04	
429	CB429	175771	Nguyễn Trịnh Gia	Tôn	03/01/1999	Kiên Giang	DH17DUO05	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
430	CB430	188355	Nguyễn Phạm Lin	Tong	24/08/2000	Long An	DH18LUA01	
431	CB431	188610	Cao Thị Bích	Trăm	02/03/2000	Kiên Giang	DH18QTK03	
432	CB432	191965	Võ Bích	Trăm	25/03/2001	Cà Mau	DH19LUA02	
433	CB433	176399	Trần Hương	Trăm	25/09/1999	Kiên Giang	DH17DUO05	
434	CB434	188749	Châu Thị Mỹ	Trân	20/04/2000	Sóc Trăng	DH18LKT02	
435	CB435	176505	Hà Ngọc	Trân	26/07/1999	Cần Thơ	DH17QTK02	
436	CB436	180149	Huỳnh Lê Ngọc	Trân	15/11/2000	Bến Tre	DH18LKT01	
437	CB437	199903	Lê Hoàng Quế	Trân	25/02/2001	Đồng Tháp	DH19QTD05	
438	CB438	177919	Lê Thị Huyền	Trân	02/11/1999	An Giang	DH17LUA02	
439	CB439	178175	Nguyễn Đăng Huyền	Trân	20/08/1998	An Giang	DH17XET02	
440	CB440	189344	Phạm Thị Ý	Trân	25/03/2000	An Giang	DH18DUO06	
441	CB441	180655	Trần Huyền	Trân	16/08/2000	Bạc Liêu	DH18LKT01	
442	CB442	1810462	Lê Thị Quyền	Trang	06/02/2000	Trà Vinh	DH18XET03	
443	CB443	176025	Nguyễn Xuân	Trang	04/06/1999	An Giang	DH17XET02	
444	CB444	177663	Phạm Văn	Trí	21/12/1999	Kiên Giang	DH17QTD02	
445	CB445	190075	Trần Văn	Trí	25/01/2001	Kiên Giang	DH19QTK01	
446	CB446	180170	Trịnh Thế	Trí	29/07/2000	Sóc Trăng	DH18QTD01	
447	CB447	165742	Trần Thị Dương	Triều	24/02/1997	Cần Thơ	DH17QTD02	
448	CB448	190149	Vi Hoàng	Triệu	28/02/2001	Kiên Giang	DH19QTK01	
449	CB449	166288	Danh Mai	Trinh	02/12/1996	Kiên Giang	DH16TCN01	
450	CB450	1810198	Nguyễn Thị Tú	Trinh	23/06/2000	Hậu Giang	DH18LKT01	
451	CB451	1810225	Trần Thị Tuyết	Trinh	24/03/2000	Kiên Giang	DH18KTO02	
452	CB452	189757	Võ Thị Thanh	Trúc	02/04/2000	Cần Thơ	DH18XET03	
453	CB453	1810686	Phạm Thanh	Trung	15/07/2000	Bến Tre	DH18CNT02	
454	CB454	188777	Hồ Nhật	Trường	17/09/1993	Bến Tre	DH18HAY01	
455	CB455	176977	Lê Nhật	Trường	04/11/1999	Kiên Giang	DH17HAY01	
456	CB456	180286	Ngô Phi	Trường	01/01/1999	Bạc Liêu	DH18OTO01	
457	CB457	176556	Nguyễn Việt	Trường	30/03/1999	Cần Thơ	DH17LKT01	
458	CB458	177633	Thạch Nhật	Trường	25/10/1999	Trà Vinh	DH17LUA02	
459	CB459	180433	Tô Nguyễn Nhật	Trường	17/05/1996	Tiền Giang	DH18XET01	
460	CB460	166006	Trần Long	Tuân	20/12/1995	Cần Thơ	DH16XDU01	
461	CB461	178177	Nguyễn Phương	Tuấn	16/04/1999	Cần Thơ	DH17XDU01	
462	CB462	188167	Võ Hoàng	Tuấn	29/09/1999	Tiền Giang	DH18QTD02	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
463	CB463	175765	Huỳnh Duy	Tường	23/10/1999	An Giang	DH17OTO04	
464	CB464	188353	Châu Thanh	Tuyền	12/03/2000	Đồng Tháp	DH18XET02	
465	CB465	189259	Hoàng Thanh	Tuyền	12/09/2000	An Giang	DH18QTD03	
466	CB466	176117	Nguyễn Ngọc	Tuyền	02/05/1999	Đồng Tháp	DH17QTD02	
467	CB467	180893	Nguyễn Ngọc Phương	Tuyền	21/10/2000	Cần Thơ	DH18TCN01	
468	CB468	190232	Phạm Thị Ngọc	Tuyền	14/12/2001	Tiền Giang	DH19QTK01	
469	CB469	175721	Đặng Thị Tố	Uyên	01/08/1999	Tiền Giang	DH17DUO06	
470	CB470	175777	Đào Phương	Uyên	07/03/1999	Cà Mau	DH17KTO01	
471	CB471	188380	Huỳnh Thị Thanh	Uyên	17/10/2000	Bến Tre	DH18XET02	
472	CB472	180189	Lê Hoàng Nhã	Uyên	14/09/2000	Bạc Liêu	DH18LUA01	
473	CB473	189541	Nguyễn Trần Tú	Uyên	13/06/2000	Kiên Giang	DH18XET03	
474	CB474	1810687	Phạm Thị Tố	Uyên	24/01/2000	Bến Tre	DH18CNT02	
475	CB475	178053	Tổng Hòa	Uyên	25/10/1999	Kiên Giang	DH17XET02	
476	CB476	151199	Đỗ Thụy Thùy	Vân	02/10/1994	Cần Thơ	DH15DUO03	
477	CB477	189885	Lưu Thị Khánh	Vân	29/12/2000	Cần Thơ	DH18TCN01	
478	CB478	192008	Nguyễn Thảo	Vân	07/07/2001	Cà Mau	DH19LUA02	
479	CB479	177693	Trần Khánh	Vân	05/07/1999	Hậu Giang	DH17DUO05	
480	CB480	178234	Nguyễn Quốc	Văn	06/12/1999	Vĩnh Long	DH17OTO01	
481	CB481	177664	Trần Quốc	Văn	26/01/1999	Hậu Giang	DH17OTO02	
482	CB482	176695	Lâm Khánh	Vi	03/09/1998	Cà Mau	DH17QTK01	
483	CB483	180594	Dương Thế	Vĩ	20/12/2000	An Giang	DH18OTO02	
484	CB484	176935	Phạm Văn	Vĩ	04/05/1999	An Giang	DH17DUO05	
485	CB485	180350	Lê Tuấn	Vinh	22/06/2000	Vĩnh Long	DH18LUA01	
486	CB486	166613	Tân Quang	Vinh	03/04/1998	Cà Mau	DH16TCN01	
487	CB487	189402	Phạm Ngọc Anh	Vũ	30/09/2000	Kiên Giang	DH18YKH01	
488	CB488	177558	Dương Thị Lan	Vy	23/05/1999	Cần Thơ	DH17QTD02	
489	CB489	178131	Lê Thị Tuyết	Vy	16/05/1999	Bến Tre	DH17DUO05	
490	CB490	175731	Lương Thùy	Vy	10/12/1999	Bến Tre	DH17DUO02	
491	CB491	188203	Ngô Thảo	Vy	29/07/2000	Cà Mau	DH18LKT01	
492	CB492	188287	Nguyễn Tường	Vy	15/02/2000	Cà Mau	DH18XET02	
493	CB493	1810085	Trần Phạm Tường	Vy	24/07/2000	Kiên Giang	DH18XET03	
494	CB494	199662	Trương Lan	Vy	02/01/2001	Sóc Trăng	DH19QTD04	
495	CB495	189125	Bùi Hồng	Xuân	29/10/2000	An Giang	DH18XET02	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 19 - 20/03/2021

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/03/2021

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
496	CB496	190261	Lê Kim	Xuân	05/06/2001	Cần Thơ	DH19OTO04	
497	CB497	192039	Lê Thị Như	Ý	19/02/1996	Kiên Giang	DH19YKH03	
498	CB498	176524	Lê Thị Thanh	Ý	19/04/1999	Hậu Giang	DH17QTK01	
499	CB499	190624	Phan Thị	Ý	28/09/2000	An Giang	DH19QTS01	
500	CB500	188283	Huỳnh Ngọc	Yến	18/04/2000	Bạc Liêu	DH18QTD02	
501	CB501	180254	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	05/10/2000	An Giang	DH18QTK01	
502	CB502	1810166	Nguyễn Thị Hải	Yến	07/02/2000	An Giang	DH18XET03	
503	CB503	199475	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	27/08/2001	Kiên Giang	DH19QTD04	
504	CB504	175928	Trần Thị Kim	Yến	16/07/1999	Đồng Tháp	DH17XET02	
505	CB505	1810441	Võ Ngọc Kim	Yến	26/03/2000	Tiền Giang	DH18XET03	
506	CB506	178318	Lại Văn	Đoàn	26/07/1999	Vĩnh Long	DH17OTO01	
507	CB507	166067	Phạm Tuấn	Kiệt	19/08/1998	Cà Mau	DH16LKT02	
508	CB508	151107	Trương Quốc	Kiệt	22/12/1997	Trà Vinh	DH15QLD01	